

Số: 03-BC-HĐQT

Thành phố Hồ chí minh, ngày 17 tháng 7 năm 2020.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng/năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: 180 Nguyễn thị Minh Khai- P6-Q3- Tp.HCM
- Điện thoại: +848-38362373 Fax: +848-38362633
Email:casumina@casumina.com
- Vốn điều lệ: 1.036.264.670.000 đồng.
- Mã chứng khoán: CSM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHCD), bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

- Đại hội đồng cổ đông tổ chức một cuộc họp duy nhất trong 6 tháng đầu năm 2020, đó là cuộc họp ĐHCD thường niên ngày 26/6/2020 và đã ban hành Nghị quyết số 95/2020/NQ-HĐQT ngày 26/6/2020.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
NHIỆM KỲ 2016-2021							
1	Ông Lê Ngọc Quang	Chủ tịch	26/6/2020		1	100%	
2	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch	26/4/2016	26/6/2020	13	100%	
3	Ông Phạm Hồng Phú	Ủy viên	26/4/2016		13	100%	
4	Ông Nguyễn Minh Thiện	Ủy viên	26/4/2016		13	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Phương	Ủy viên	26/4/2016		13	100%	
6	Ông Trần Thắng	Ủy viên	26/6/2020		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Chủ tịch HĐQT đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT. HĐQT đã định hướng chương trình công tác và cùng với Ban Tổng giám đốc thảo luận các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2020. Trong đó, nổi bật một số hoạt động như sau:

- Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên diễn ra vào ngày 26/6/2020.
- Chỉ đạo việc bổ nhiệm lại Ban Tổng giám đốc công ty.
- Chỉ đạo thực hiện việc quyết toán Quỹ tiền lương 2019.
- Chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh thang bảng lương cho các viên chức quản lý và người lao động.

Ngoài ra, các Thành viên HĐQT cũng thường xuyên nhận được thông báo bằng văn bản, qua email, điện thoại về tình hình hoạt động của công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ban hành các nghị quyết, quyết định. Do đó, HĐQT luôn kịp thời nắm bắt các thông tin, để chỉ đạo và đôn đốc các hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

(*) Nghị quyết:

<i>STT</i>	<i>Ngày</i>	<i>Số NQ-HĐQT</i>	<i>Nội dung</i>
1	01/01	80A/2020	Gia hạn Bổ nhiệm chức danh Giám đốc XN Hóc môn
2	02/01	80/2020	Thông qua việc bổ nhiệm lại Giám đốc, phó giám đốc XN Bình Dương; Trưởng phòng XNK công ty
3	09/01	81/2020	Thông qua Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020
			Thông qua việc bổ nhiệm chức danh Giám Đốc XN Hóc môn
			Thông qua việc thay đổi Sơ đồ tổ chức công ty
			Thông qua việc điều chỉnh thang bảng lương viên chức quản lý và người lao động Cty.
			Thông qua Quy chế mua sắm sửa đổi năm 2020.
4	06/3	82/2020	Thông qua chủ trương Bổ nhiệm lại ban Tổng giám đốc
5	09/3	83/2020	Thông qua Biện pháp bảo đảm tiền vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Bến Nghé
6	09/3	87/2020	Thông qua ước Kết quả SXKD Q1 và Kế hoạch SXKD Q2
			Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại các cán bộ quản lý công ty
			Thông qua chủ trương bổ nhiệm mới các chức danh Giám đốc; phó giám đốc Xí nghiệp lớp Radial;

			Trưởng phòng công nghệ- thiết kế công ty
			Thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội cổ đông 2020
7	18/3	88/2020	Thông qua chốt danh sách cổ đông; thời gian địa điểm; và nội dung các báo cáo, tờ trình tại ĐHCĐ 2020
8	31/3	89/2020	Thay đổi kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
9	21/4	90/2020	Thông qua Quyết toán Quỹ lương Công ty năm 2019
			Thông qua việc bổ nhiệm lại các cán bộ quản lý công ty
			Thông qua bổ nhiệm mới các chức danh Giám đốc; phó giám đốc xí nghiệp lớp Radial; Trưởng phòng công nghệ- thiết kế công ty
10	16/5	91/2020	Thông qua việc Bổ nhiệm lại ban Tổng giám đốc
11	25/5	92/2020	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư thiết bị bổ sung tăng sản lượng luyện tại Xí nghiệp Lớp Radial
12	25/5	93/2020	Phê duyệt Ước thực hiện SXKD 6 tháng/năm 2020 và KH SXKD Quý 3 năm 2020
13	26/6	94/2020	Bầu Chủ tịch HĐQT NK 2016-2021
14	26/6	95/2020	Nghị quyết ĐHCĐ 2020

(*) Quyết định:

STT	Ngày	Số QĐ-HĐQT	Nội dung
1	09/01	42	Ban hành Quy chế mua sắm sửa đổi lần 1
2	16/5	43	Quyết định bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc Chất lượng
3	16/5	44	Quyết định bổ nhiệm lại Phó tổng giám đốc Tài chính
4	16/5	45	Quyết định bổ nhiệm lại Tổng giám đốc
5	22/5	46	Ban hành Quy chế mua sắm sửa đổi lần 2

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
NHIỆM KỶ 2016-2021							
1	Bà Đào thị Chung Tiên	Trưởng ban	26/4/2016		13	100%	
2	Bà Vũ thị Bích Ngọc	Ủy viên	26/4/2016		13	100%	
3	Bà Lê thị Thu Thủy	Ủy viên	26/4/2016	26/6/2020	13	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Ủy viên	26/6/2020		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông :

- Tham gia đầy đủ và có báo cáo trong cuộc họp ĐHCĐ thường niên ngày 26/6/2020.

- Kiểm soát việc thực hiện chế độ phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ của Công ty.

- Kiểm soát việc thực hiện giá bán theo quy định của Công ty

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được kiểm soát định kỳ trong 6 tháng đầu năm.

- Kiểm tra/nhắc nhở bộ phận tài chính- kế toán của công ty về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo khác của Công ty.

- Đưa ra những góp ý trong việc ban hành các quy chế, các quy định trong điều hành hoạt động của Công ty.

- Phân tích đánh giá hiệu quả kinh doanh lớp toàn thép (TBR) và lớp bán thép (PCR).

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Họ tên cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND /ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Tên tổ chức							
A	Cổ đông nội bộ :							
I	HĐQT							
1.1	Lê Ngọc Quang		Chủ tịch HĐQT			6/2020		

1.2	Nguyễn Xuân Bắc		Chủ tịch HĐQT			4/2016	6/2020	Điều chuyển công tác	
1.3	Phạm Hồng Phú		Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc			4/2011			
1.4	Nguyễn Minh Thiện		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			4/2013			
1.5	Nguyễn Ngọc Phương		Ủy viên HĐQT, Trưởng Phòng Vật tư			4/2013			
1.6	Trần Thắng		Ủy viên HĐQT			6/2020			
II Ban Tổng giám đốc									
2.1	Phạm Hồng Phú		Tổng Giám đốc	xem mục A - 1.2					
2.2	Nguyễn Minh Thiện		Phó Tổng Giám đốc	xem mục A - 1.4					
2.3	Nguyễn Song Thao		Phó Tổng Giám đốc			4/2011	5/2020	Hết thời gian bổ nhiệm	
2.4	Nguyễn Đình Đông		Phó Tổng Giám đốc			4/2011			
III Ban kiểm soát									
3.1	Đào thị Chung Tiên		Trưởng ban kiểm soát			4/2016			
3.2	Lê Thị Thu Thủy		Kiểm soát viên			4/2011	6/2020	Lý do cá nhân	
3.3	Vũ Thị Bích		Kiểm			4/2011			

	Ngọc		soát viên				
3.4	Nguyễn thị Thanh Tuyền		Kiểm soát viên			6/2020	
IV	Cổ đông nội bộ khác						
4.1	Vũ Quốc Anh		Kế toán trưởng			4/2011	
4.2	Nguyễn Minh Thiện		Nhân viên công bố thông tin	xem mục A - 1.4			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *xem phụ lục gửi kèm*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê thị Thu Thủy	Kiểm soát viên	23.185	0,0224%	3.185	0,0031%	Bán cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : không có

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Quang

PHỤ LỤC SỐ I

Stt	Họ tên cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	Tên tổ chức									
A	Cổ đông nội bộ :									
I	HDQT									
1.1	Lê Ngọc Quang		Chủ tịch HĐQT					20,000	0.0193%	Bắt đầu giữ chức Chủ tịch HĐQT từ 26/6/2020
1.2	Nguyễn Xuân Bắc		Chủ tịch HĐQT					0	0.0000%	Thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT
1.3	Phạm Hồng Phú		Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc					218,185	0.2105%	
1.4	Nguyễn Minh Thiện		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					47,152	0.0455%	
1.5	Nguyễn Ngọc Phương		Ủy viên HĐQT, Trưởng Phòng Vật tư					6,197	0.0060%	
1.6	Trần Thắng		Ủy viên HĐQT					0	0.0000%	Bắt đầu giữ chức UV HĐQT từ 26/6/2020
II	Ban Tổng giám đốc									
2.1	Phạm Hồng Phú		Tổng Giám đốc							xem mục A - 1.2
2.2	Nguyễn Minh Thiện		Phó Tổng Giám đốc							xem mục A - 1.4
2.3	Nguyễn Song Thao		Phó Tổng Giám đốc					34,028	0.0328%	Hết thời gian bổ nhiệm từ 01/5/2020
2.4	Nguyễn Đình Đông		Phó Tổng Giám đốc					27,609	0.0266%	
III	Ban kiểm soát									
3.1	Đào thị Chung Tiến		Trưởng ban kiểm soát					5,601	0.0054%	
3.2	Lê Thị Thu Thủy		Kiểm soát viên					3,185	0.0031%	Thôi giữ chức Kiểm soát viên từ 26/6/2020
3.3	Vũ Thị Bích Ngọc		Kiểm soát viên					6,941	0.0067%	

3.4	Nguyễn thị Thanh Tuyền		Kiểm soát viên				5,180,000	4.9987%	Bắt đầu giữ chức Kiểm soát viên từ 26/6/2020
IV	Cổ đông nội bộ khác								
4.1	Vũ Quốc Anh		Kế toán trưởng				5,893	0.01%	
4.2	Nguyễn Minh Thiện		Nhân viên công bố thông tin	xem mục A - 1.4					
B. Người có liên quan									
B.1	HDQT								
I	LÊ NGỌC QUANG-Chủ tịch HDQT								
1.1	Lê Đức Quảng		Bố đẻ				-	0.0000%	
1.2	Nguyễn Thị Lư		Mẹ đẻ				-	0.0000%	
1.3	Lê Huyền Ngọc		Chị gái				-	0.0000%	
1.4	Lê Huyền Nga		Chị gái				-	0.0000%	
1.5	Lê Thanh Hằng		Chị gái				-	0.0000%	
1.6	Nguyễn Thị Thu Nga		Vợ				18,002	0.0174%	
1.7	Lê Ngọc Thu Thảo		Con gái				-	0.0000%	
1.8	Lê Ngọc Thu Hương		Con gái				-	0.0000%	
1.9	Tập đoàn hóa chất VI		Đại diện phần vốn				52,849,498	51.00%	
II	NGUYỄN XUÂN HẠC-Chủ tịch HDQT								
2.1	Nguyễn Xuân Tạc		Cha				-	0.0000%	
2.2	Nguyễn Thị Doãn		Mẹ						
2.3	Nguyễn Xuân Hưng		Anh						
2.4	Nguyễn Thị Phương		Chị				-	0.0000%	
2.5	Nguyễn Thị Minh		Vợ				-	0.0000%	
2.6	Nguyễn Xuân Khánh		Con				-	0.0000%	
2.7	Nguyễn Khánh Linh		Con				-	0.0000%	
2.8	Tập đoàn hóa chất VI		Đại diện phần vốn				52,849,498	51.00%	
III	PHẠM HỒNG PHỄ-Uy viên HDQT, Tổng giám đốc								
3.1	Phạm Việt Hồng		Cha				-	0.0000%	
3.2	Đặng Thị Mơ		Mẹ				-	0.0000%	
3.3	Phạm Minh Hà		Anh				-	0.0000%	
3.4	Phạm Thị Huyền		Chị				-	0.0000%	
3.5	Phạm Việt Hiếu		Em				-	0.0000%	
3.6	Nguyễn Vũ Phương Trâm		Vợ				-	0.0000%	
3.7	Phạm Phương Liên		Con				-	0.0000%	
3.8	Phạm Hồng Ngọc		Con				-	0.0000%	
3.9	Tập đoàn hóa chất VI		Đại diện phần vốn				52,849,498	51.00%	
IV	NGUYỄN MINH THIỆN-UV HDQT, Phó TGĐ								
4.1	Nguyễn Thế Xương		Cha				-	0.0000%	

4.2	Phạm Thị Bội		Mẹ				-	0.0000%	
4.3	Phùng Thị Ngọc Thúy		Vợ				-	0.0000%	
4.4	Nguyễn Phùng Khởi Phụng		Con				-	0.0000%	
4.5	Nguyễn Ngọc Bảo Trân		Con				-	0.0000%	
4.6	Nguyễn Thị Mai		Chị				-	0.0000%	
4.7	Nguyễn Thị Thanh		Chị				-	0.0000%	
4.8	Nguyễn Chính Thắng		Anh				-	0.0000%	
4.9	Nguyễn thị Ngọc Bích		Chị				-	0.0000%	
4.10	Nguyễn Thị Tiên		Em				-	0.0000%	
4.11	Tập đoàn hóa chất VN		Đại diện phần vốn				52,849,498	51.00%	
V	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG- UV HĐQT, TP. Vật tư								
5.1	Nguyễn Ngọc Tuấn		Cha				118,882	0.1606%	
5.2	Nghiêm Thị Xuân Hương		Mẹ					0.0000%	
5.3	Nguyễn Trần Long		Anh					0.0000%	
5.4	Phạm Bắc Mỹ An		Vợ					0.0000%	
5.5	Nguyễn Ngọc Minh Phúc		Con					0.0000%	Sinh năm 2016
VI	TRẦN THĂNG- UV HĐQT								
6.1	Trần Thảo		Cha dè				-	0.0000%	
6.2	Phạm Thị Huyền Thu		Mẹ dè				-	0.0000%	
6.3	Trần Ngọc Tâm		Chị ruột				-	0.0000%	
6.4	Trần Thị Minh Nguyệt		Chị ruột				-	0.0000%	
6.5	Lê Như Quỳnh		Vợ				-	0.0000%	
6.6	Trần Bảo Hân		Con				-	0.0000%	Sinh năm 2012
6.7	Trần Đức Trí		Con				-	0.0000%	Sinh năm 2014
6.8	Tập đoàn hóa chất VN		Đại diện phần vốn				52,849,498	51.00%	
B.2	Ban Tổng giám đốc								
I	PHẠM HỒNG PHÚ- Tổng giám đốc						<i>xem mục B.1- II</i>		
II	NGUYỄN MINH THIỆN- Phó TGD						<i>xem mục B.1- IV</i>		
III	NGUYỄN SONG THAO- Phó TGD								
3.1	Nguyễn Thanh Cảnh		Cha				-	0.0000%	
3.2	Nguyễn Thị Ba		Mẹ				-	0.0000%	
3.3	Nguyễn Thị Thanh Thiên Kim Loan		Em				459	0.0004%	
3.4	Nguyễn Thị Thanh Thiên Kim Uyên		Em				-	0.0000%	
3.5	Nguyễn Thị Thanh Thiên Kim Oanh		Em				-	0.0000%	
3.6	Nguyễn Thị Thanh Thiên Kim Phụng		Em				-	0.0000%	
3.7	Nguyễn Thị Thanh Thiên Kim Yến		Em				-	0.0000%	

3.8	Nguyễn Thị Thi Thi		Em					-	0.0000%
3.9	Nguyễn Thị Xuân		Vợ					4,481	0.0043%
3.10	Nguyễn Bảo Long		Con					-	0.0000%
3.11	Nguyễn Ngọc Bảo Kim		Con					-	0.0000%
IV	NGUYỄN ĐÌNH ĐÔNG- Phó TGĐ								0.0000%
4.1	Nguyễn Văn Bãi		Cha					-	0.0000%
4.2	Lương Thị Đài		Mẹ					-	0.0000%
4.3	Nguyễn Thị Ngọc Minh		Chị					-	0.0000%
4.4	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp		Chị					-	0.0000%
4.5	Nguyễn Đình Thuận		Anh					-	0.0000%
4.6	Nguyễn Đình Phúc		Anh					-	0.0000%
4.7	Nguyễn Thị Ngọc Vinh		Chị					-	0.0000%
4.8	Nguyễn Thị Ngọc Thu		Chị					-	0.0000%
4.9	Nguyễn Thị Kiều hạnh		Vợ					-	0.0000%
4.10	Nguyễn Đình Duy		Con					-	0.0000%
4.11	Nguyễn Ngọc Duy An		Con					-	0.0000%
B.3	Ban kiểm soát								0.0000%
I	ĐÀO THỊ CHUNG TIẾN- Trưởng BKS								0.0000%
1.1	Đào Văn Quá		Cha					-	0.0000%
1.2	Tống Thị Xinh		Mẹ					-	0.0000%
1.3	Nguyễn Hùng Tiến		Anh					-	0.0000%
1.4	Đào Thị Kim Tiến		Chị					-	0.0000%
1.5	Đào Thị Thanh Tiến		Chị					-	0.0000%
1.6	Đào Ngọc Minh Tiến		Anh					-	0.0000%
II	LÊ THỊ THU THỦY- Kiểm soát viên								0.0000%
2.1	Lê Bình Thuận		Cha					-	0.0000%
2.2	Nguyễn Thị Thu		Mẹ					-	0.0000%
2.3	Lê Toàn Thắng		Anh					9	0.0000%
2.4	Nguyễn Ngọc Đức		Chồng					-	0.0000%
2.5	Nguyễn Lê Đức Anh		Con					-	0.0000%
2.6	Nguyễn Lê Đức Huy		Con					-	0.0000%
III	VŨ THỊ BÍCH NGỌC- Kiểm soát viên								0.0000%
3.1	Vũ Tiên Dũng		Cha					-	0.0000%
3.2	Nguyễn Thị Nho		Mẹ					1,591	0.0015%
3.3	Vũ Thị Minh Thư		Chị					-	0.0000%
3.4	Nguyễn Đức Tiến		Chồng					-	0.0000%
3.5	Nguyễn Vũ Long		con						
3.6	Nguyễn Tiên Hưng		con						
3.7	Nguyễn Tiên Lâm		con						
IV	NGUYỄN THỊ THANH TUYẾN- Kiểm soát viên								0.0000%
4.1	Nguyễn Âu (chết)		Cha					-	0.0000%
4.2	Huỳnh Thị Tài		Mẹ					-	0.0000%
4.3	Nguyễn Thanh Tuấn		Anh					4,812,975	4.6445%

B.4 Cổ đông nội bộ khác								
I	VŨ QUỐC ANH- KTT công ty							
1.1	Vũ Xuân Côt		Cha				0.0000%	
1.2	Hà Thị Trinh		Mẹ			-	0.0000%	
1.3	Vũ Quốc Việt		Anh			-	0.0000%	
1.4	Vũ Quốc Tấn		Anh			-	0.0000%	
1.5	Vũ Thị Ngọc Trâm		Chị			-	0.0000%	
1.6	Vũ Thị Mỹ Ánh		Em			303	0.0003%	
1.7	Trần Thị Bình		Vợ			-	0.0000%	
1.8	Vũ Anh Huy		Con			-	0.0000%	
1.9	Vũ Anh Quân		Con					
II	NGUYỄN MINH THIỆN- Nhân viên cung cấp thông tin	<i>xem mục B.1- IV</i>						